

KẾ HOẠCH

Phát triển Chính quyền số phường Long Mỹ giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về Phát triển chính quyền số thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026 - 2030.

Ủy ban nhân dân (UBND) phường Long Mỹ ban hành Kế hoạch phát triển Chính quyền số phường Long Mỹ giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

Xây dựng Chính quyền số phường Long Mỹ hiện đại, hoạt động dựa trên nền tảng dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo; từng bước hình thành Chính quyền thông minh có năng lực quản trị chủ động, dự báo chính xác, cung cấp dịch vụ công chất lượng cao, được cá thể hóa theo nhu cầu của người dân và doanh nghiệp; bảo đảm hiệu quả quản lý, tính minh bạch và an toàn trong toàn bộ hoạt động của bộ máy nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2026 - 2027

a) Cung cấp dịch vụ số bao trùm, thông minh:

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện;

- 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước;

- 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến;

b) Cơ quan nhà nước quản lý, chỉ đạo, điều hành thông minh, an toàn dựa trên dữ liệu:

- 100% hồ sơ công việc của phường được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc;

- 100% chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo;

- 100% nhiệm vụ thành phố giao cho phường được theo dõi, giám sát, đánh

giá trên môi trường điện tử;

- Phân đầu phòng đạt cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu;
- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo kỹ năng số cơ bản;
- 50% cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số của phòng được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.

2.2. Giai đoạn 2028 - 2030

a) Cung cấp dịch vụ số bao trùm, thông minh:

- 99% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến;
- 50% dịch vụ công trực tuyến thiết yếu được triển khai ở mức chủ động, được AI hỗ trợ “cá thể hóa”, thông báo hoặc gợi ý hành động theo các mốc sự kiện quan trọng trong cuộc đời;
- 100% cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đúng chuẩn;
- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa;
- 80% thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công được khai thác, sử dụng lại.

b) Cơ quan nhà nước quản lý, chỉ đạo, điều hành thông minh, an toàn dựa trên dữ liệu:

- Phân đầu phòng đạt cấp độ 4 và cấp độ 5 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu;
- 100% hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ dữ liệu qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu;
- Phòng sử dụng ít nhất 01 ứng dụng AI để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành;
- 25% đội ngũ lãnh đạo của phòng có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học, kỹ thuật, chuyển đổi số phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ;
- 100% cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số của phòng được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản;
- 100% các hệ thống thông tin phục vụ phát triển Chính quyền số phải được phê duyệt hồ sơ đề xuất bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ trước khi đưa vào vận hành, sử dụng; được kiểm tra, đánh giá an ninh mạng định kỳ;
- Phân đầu phòng thuộc nhóm tốt về Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện thể chế

a) Phối hợp tham gia góp ý với các bộ, ngành Trung ương trong quá trình xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, an ninh dữ liệu và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và khả thi trong triển khai;

b) Phối hợp xây dựng và thường xuyên cập nhật Khung kiến trúc số thành phố, bảo đảm phù hợp với yêu cầu phát triển Chính quyền số và thống nhất với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số;

c) Phối hợp Xây dựng, điều chỉnh tiêu chuẩn và mô tả vị trí việc làm theo từng lĩnh vực quản lý; bổ sung yêu cầu về kỹ năng số phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và công cụ làm việc của từng vị trí, trên cơ sở tham chiếu Khung năng lực số quốc gia và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Phát triển dữ liệu số

a) Tập trung số hóa dữ liệu, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai.

b) Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; hoàn thành xây dựng, nâng cấp, phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm dữ liệu “**đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung**”, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

3. Phát triển các ứng dụng, nền tảng số cho Chính quyền số

Phối hợp phát triển, hoàn thiện Kho dữ liệu dùng chung của thành phố, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố; Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu của thành phố; Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của thành phố để đáp ứng yêu cầu tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trong giai đoạn mới; Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của thành phố; Nền tảng AI của thành phố bảo đảm kế thừa, dùng chung tài nguyên và tránh trùng lặp hạ tầng.

4. Phát triển hạ tầng Chính quyền số

a) Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển hạ tầng số thời kỳ 2025 - 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

b) Phát triển hạ tầng mạng đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền số theo hướng ưu tiên thuê dịch vụ, kết nối và sử dụng hiệu quả Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

5. Bảo đảm an ninh mạng

Xây dựng, trình phê duyệt hồ sơ đề xuất bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin phục vụ phát triển Chính quyền số trước khi đưa vào vận hành, sử dụng; kiểm tra, đánh giá an ninh mạng định kỳ.

6. Phát triển nhân lực số

a) Bố trí nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số; triển

khai thực chất, hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” và hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng;

b) Phối hợp triển khai khung chương trình đào tạo về quản trị dữ liệu cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số;

c) Phối hợp xây dựng chương trình, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số;

d) Phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hàng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên các cấp.

7. Hợp tác trong nước và quốc tế

Tăng cường phối hợp với các đơn vị trong việc hợp tác trong nước và quốc tế nhằm học hỏi kinh nghiệm, chia sẻ dữ liệu mở, phát triển trí tuệ nhân tạo, bảo đảm an ninh mạng và thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện.

8. Bảo đảm kinh phí

Kinh phí cho phát triển Chính quyền số được lấy từ kinh phí bố trí cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hàng năm. Điều chỉnh trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 để bố trí tối thiểu 3% ngân sách cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tiếp tục nâng lên mức tối thiểu 2% GRDP trong 05 năm tiếp theo.

9. Đo lường, giám sát, đánh giá triển khai

Cập nhật Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số các cơ quan nhà nước thành phố và triển khai đánh giá hàng năm.

(Chi tiết tại các Phụ lục đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng và trình UBND phường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện hàng năm;

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị trên địa bàn phường trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch;

c) Là đầu mối tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này và Kế hoạch hàng năm, định kỳ báo cáo UBND phường (Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm trước ngày 10 tháng 12, báo cáo sơ kết trước ngày 15 tháng 12 năm 2027 và báo cáo tổng kết trước ngày 15 tháng 12 năm 2030).

2. Các phòng, đơn vị thuộc phường

a) Trực tiếp chỉ đạo đơn vị mình; chịu trách nhiệm trước UBND phường về việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này;

- b) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này;
- c) Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Văn hóa – Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân thành phố (để báo cáo);
- Sở Khoa học và Công nghệ (để báo cáo);
- Thường trực: ĐU, HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, trung tâm, đơn vị sự nghiệp thuộc phường;
- Ban Chỉ huy quân sự phường;
- Công an phường
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Chì